TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VINH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày: 15-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Anh.

Ông Huỳnh Bình.

***-Thư ký phiên tòa*:** Ông Đặng Quang Tuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

-Đại diện VKSND huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỷ Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Công L, Tên gọi khác: Beo; sinh năm 1984, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc C, sinh năm 1961 và bà Phạm Thị V, sinh năm 1961; có vợ tên: Lê Thị M H, sinh năm 1986, có một con sinh năm 2007; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 21/02/2020 đến ngày 24/02/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, hiện đang được tại ngoại, bị cáo "có mặt".

2. Trần M T, Tên gọi khác: không; sinh năm 1992, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp V, xã T, huyện V, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Thợ kỹ thuật; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 1964 và bà Trần Thị A, sinh năm 1968; có vợ là Hồ Thị Thu Th, sinh năm 1994, có một con sinh năm 2019; Tiền án: không; tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 21/02/2020 đến ngày 24/02/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, hiện đang được tại ngoại, bị cáo "có mặt".

3. Lê Anh T1, Tên gọi khác: không; sinh năm 1983, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 50B, khu phố 1, phường B, thành phố B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H, sinh năm 1965 và bà Lê Kim M, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 28/6/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 05 tháng 14 ngày tù về tội "Tổ chức đánh bạc", phạt bổ sung 5.000.000 đồng, nộp 200.000 đồng để sung công quỹ nhà nước và 200.000đồng án phí. Căn cứ công văn trả lời xác M số 602/CCTHADS ngày 13/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa trả lời Lê Anh T1 chưa nộp số tiền trên; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 30/3/2007 bị công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 1.000.000đ hành vi đánh bạc.

Bị tạm giữ từ ngày 21/02/2020 đến ngày 24/02/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, hiện đang được tại ngoại, bị cáo "có mặt".

4. Lâm Văn M, Tên gọi khác: không; sinh năm 1971, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 128/28 đường P, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm A Th, sinh năm 1922 (đã chết) và bà Lê Thị N, sinh năm 1941; có vợ Lương Thị Cẩm V, sinh năm 1970; có hai con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 21/02/2020 đến ngày 24/02/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, hiện đang được tại ngoại, bị cáo "có mặt".

5. Đoàn Thanh T2, Tên gọi khác: không; sinh năm 1995, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 4, xã T, huyện V, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn S, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 21/02/2020 đến ngày 24/02/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, hiện đang được tại ngoại, bị cáo "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T1 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/2/2020 Huỳnh Công L đến trại hòm "Tiến Thọ" thuộc ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đ để thăm gia đình dì dượng. Lúc này có nhân viên trại hòm đi làm về thì một số người rủ nhau đánh bạc. L mang theo số tiền 20.900.000 đồng, sử dụng số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc, số tiền 15.900.000đ để trong người không dùng đánh bạc. Huỳnh Công L làm cái đánh bạc với Đoàn Thanh T2, Lê Anh T1, Trần M T, Lâm Văn M bằng hình thức "Lắc bầu cua".

Cách thức đánh bạc và mức độ thắng, thua: "Lắc bầu, cua": Người chơi

đặt tiền cược trên một hay nhiều con vật đã chọn trên tờ giấy có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai. Người làm cái lắc 03 quân xúc xắc có in hình 6 con vật tương ứng trên 6 mặt, sau đó mở nắp ra có hình con vật tương ứng trên quân xúc xắc với hình con vật người đặt cược thì người chơi thắng cược, nếu không có hình tương ứng thì người cầm cái thắng cược. Ngoài việc trực tiếp đặt tiền cược, người chơi có thể "tả" tiền cược của người chơi khác từ hình con vật này sang hình con vật khác trên bàn bầu, cua. Khi mở nắp người đặt cược ban đầu thắng bạc, người tả phải trả lại tiền đặt cược và chung tiền thắng cược cho người đặt cược. Ngược lại người đặt cược thua bạc, người tả không phải trả lại số tiền đã đặt cược. Mỗi ván người chơi đặt cược từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Đến 16 giờ thì bị Công an xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu bắt quả tang vụ đánh bạc

Tang vật thu giữ: Trên chiếu bạc 5.900.000 đồng; 01 nắp tròn có dòng chữ MOONTEX, đường kính 19 cm, cao 10 cm; 01 đĩa kim loại màu bạc đường kính 23cm; 03 tờ giấy in hình bầu, cua, tôm…; 02 chiếu cói; 03 xe mô tô biển số: 60B9-496.82; 60B9-351.18; 60X1-6291

Thu trong người các đối tượng: Đoàn Thanh T2 số tiền 70.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 3310; Lê Anh T1 số tiền 850.000 đồng, 01 điện thoại di động iphon 6; Huỳnh Công L số tiền 15.900.000 đồng; Lâm Văn M 01 điện thoại di động Sam Sung SM 5730F/DS; Trần M T số tiền 4.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 216, 01 điện thoại di động G 960 F/DS

Kết quả điều tra xác định tổng số tiền tham gia đánh bạc: 10.820.000 đồng và số tiền của từng bị can sử dụng đánh bạc cụ thể:

Huỳnh Công L sử dụng số tiền 5.000.000 đồng làm cái đánh bạc với Đoàn Thanh T2, Lê Anh T1, Trần M T, Lâm Văn M. Lâm Văn M sử dụng số tiền 200.000 đồng đánh thua hết tiền nghỉ ngồi xem; Đoàn Thanh T2 sử dụng số tiền 290.000 đồng đánh bạc thua còn lại số tiền 70.000 đồng; Lê Anh T1 sử dụng số tiền 1.000.000 đồng đánh bạc thua, còn lại 850.000; Trần M T sử dụng số tiền 4.000.000 đồng để đánh bạc không thắng, không thua.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Vịnh Cửu các bị cáo Huỳnh Công L, Lê Anh T1, Trần M T, Đoàn Thanh T2, Lâm Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số: 42/CT-VKS-HS ngày 19/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố bị cáo Huỳnh Công L, Lê Anh T1, Trần M T, Đoàn Thanh T2, Lâm Văn M về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Công L, Lê Anh T1, Trần M T, Đoàn Thanh T2, Lâm Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo

Huỳnh Công L, Lê Anh T1, Trần M T, Đoàn Thanh T2, Lâm Văn M phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Công L mức án tứ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; Lê Anh T1 mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù; Trần M T mức án từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Đoàn Thanh T2 mức án từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Lâm Văn M mức án từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 10.820.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 nắp tròn có dòng chữ MOONTEX, đường kính 19 cm, cao 10 cm; 01 đĩa kim loại màu bạc đường kính 23cm; 03 tờ giấy in hình bầu, cua, tôm…; 02 chiếu cói. Trả: Huỳnh Công L 15.900.000 đồng; Các bị cáo bị chịu án phí theo quy định.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T1 liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]Về căn cứ kết tội các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Công L, Lê Anh T1, Trần M T, Đoàn Thanh T2, Lâm Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tình tiết và các chứng cứ, T1 liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và lời khai của các bị cáo xét có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/2/2020 tại ấp Bình ý, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Huỳnh Công L, Lê Anh T1, Trần M T, Đoàn Thanh T2 đánh bạc bằng hình thức "Lắc bầu, cua". Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 10.820.000 đồng. Lâm Văn M đánh bạc với Huỳnh Công L tổng số tiền 5.200.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Huỳnh Công L, Lê Anh T1, Trần M T, Đoàn Thanh T2, Lâm Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3]Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự trị an. Các bị cáo là người đã trưởng thành bản thân ý thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra.

Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với các bị cáo Huỳnh Công L, Trần M T, Đoàn Thanh T2, Lâm Văn

M đều có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ răn đe và giáo dục các bị cáo đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Trong đó, bị cáo Huỳnh Công L là người rủ rê, chuẩn bị công cụ và sử dụng 5.000.000đ đánh bạc nên bị cáo L chịu mức phạt cao hơn bị cáo T, T2 và M. Bị cáo Trần M T mang số tiền 4.000.000đồng dùng đánh bạc là số tiền nhiều hơn bị cáo T2 và M nên mức hình phạt của bị cáo T phải cao hơn bị cáo T2 và M.

Đối với bị cáo Lê Anh T1 về nhân thân vào năm 2007 đã bị xử phạt về hành vi đánh bạc, vào ngày 28/6/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt về tội "Tổ chức đánh bạc" chưa được xóa án tích. Bị cáo là người đã được răn đe và giáo dục, nhưng bị cáo không chịu rèn luyện, tu dưỡng mà ngược lại bị cáo lại tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tù để cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa cho xã hội.

[4]Về nhân thân: Các bị cáo Huỳnh Công L, Trần M T, Đoàn Thanh T2, Lâm Văn M là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. đối với bị cáo Lê Anh T1 là người có nhân thân xấu.

[5]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo Huỳnh Công L, Trần M T, Đoàn Thanh T2, Lâm Văn M không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Đối với bị cáo Lê Anh T1 ngày 28/6/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 05 tháng 14 ngày tù về tội "Tổ chức đánh bạc", phạt bổ sung 5.000.000 đồng, nộp 200.000 đồng để sung công quỹ nhà nước và 200.000đồng án phí.

Căn cứ công văn trả lời xác M số 602/CCTHADS ngày 13/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa trả lời Lê Anh T1 chưa nộp số tiền trên.

Tại phiên tòa bị cáo T1 trình bày bị cáo đã nộp số tiền trên ngày 08/5/2020 và cung cấp đã cung cấp Viện kiểm sát bản sao biên lai nộp số tiền trên.

Căn cứ khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định người bị kết án đương nhiên được xóa án tích nếu kể từ khi chấp hành xong hình phạt chính, người đó đã chấp hành xong hình phạt bổ sung, các quyết định khác của bản án và không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015.

Thời điểm bị cáo phạm tội là ngày 21/02/2020 bị cáo chưa chấp hành xong bản án do đó bị cáo Lê Anh T1 không đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự

Bị cáo Lê Anh T1 chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Huỳnh Công L, Trần M T, Đoàn Thanh T2, Lâm Văn M đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc trường hợp quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Bị cáo Lê Anh T1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, xem xét cho bị cáo T và M có con còn nhỏ; các bị cáo có nghề nghiệp không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7]Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ.

Đối với các bị cáo Huỳnh Công L, Trần M T, Đoàn Thanh T2, Lâm Văn M Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là phạt tiền. Đối với bị cáo Lê Anh T1 có nghề nghiệp làm thuê, thu nhập không ổn định có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]Về xử lý vật chứng:

- Tiền mặt 10.820.000 đồng là tổng số tiền dùng để đánh bạc nên Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 nắp tròn có dòng chữ MOONTEX, đường kính 19 cm, cao 10 cm; 01 đĩa kim loại màu bạc đường kính 23cm; 03 tờ giấy in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 02 chiếu cói là công cụ dùng để đánh bạc, xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các điện thoại gồm: 01 điện thoại di động Nokia 3310 của Đoàn Thanh T2; 01 điện thoại di động iphon 6 của Lê Anh T1; 01 điện thoại di động Sam Sung SM 5730F/DS Lâm Văn M; 01 điện thoại di động Nokia 216, 01 điện thoại di động G 960 F/DS của Trần M T không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữa là có căn cứ

- Đối với xe mô tô biển số 60X1-6291 mang tên chị Lê Thị Hà, chị Hà khai bị mất trộm năm 2012 tại phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với xe mô tô biển số 60B9-496.82 của Huỳnh Công L và xe mô tô biển số 60B9-351.18 của Đoàn Thanh T2 không sử dụng vào mục đích đánh bạc

Cơ quan điều tra đã trả cho Huỳnh Công L, Đoàn Thanh T2 là có căn cứ.

- Đối với số tiền 15.900.000 đồng thu trong người bị cáo Huỳnh Công L không sử dụng đánh bạc nên trả lại cho Huỳnh Công L.

[9]Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10]Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của các bị cáo về tội danh, điều khoản, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về mức hình phạt đối với các bị cáo, xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Công L, Lê Anh T1, Trần M T, Đoàn Thanh T2, Lâm Văn M phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Anh T1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 21/02/2020 đến ngày 24/02/2020.

- Áp dụng Điều 35; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Công L 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Trần M T 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh T2 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Lâm Văn M 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 10.820.000 đồng (mười triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng)

- Trả lại cho Huỳnh Công L số tiền 15.900.000đồng (mười lăm triệu chín trăm ngàn đồng)

(Theo biên lai thu tiền số 0001937 ngày 19/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu).

- Tịch thu và tiêu huỷ: 01 nắp tròn có dòng chữ MOONTEX, đường kính 19 cm, cao 10 cm; 01 đĩa kim loại màu bạc đường kính 23cm; 03 tờ giấy in hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 02 chiếu cói.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, T1 sản ngày 19/5/2020 của Chi cục

thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS huyện Vĩnh Cửu;
- VKS tỉnh ĐN;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- TAT.ĐN;
- THA.huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Đại

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Đại